TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2023/QĐST- HNGĐ	*T, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hà Thị N, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú: Thôn 9 C, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn 6 D, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Khắc S, sinh năm 19xx; đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn 9 C, xã H, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hà Thị N và ông Hoàng Khắc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hà Thị N và ông Hoàng Khắc S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là Hoàng Kim Ng, sinh ngày 07/01/20xx và Hoàng Quỳnh Ng, sinh ngày 07/01/20xx. Hiện các con đều đã trưởng thành nên ông bà không phải nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hà Thị N nhận chịu cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà N đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006333 ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại bà N 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H (ĐKKH năm 1998);
- Đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi